

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HSST.

Ngày: 13-8-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Quảng Thị Hìn;

Ông Lò Thanh Dung;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/HSST, ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Lò Văn Ph;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989; tại xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn H ( đã chết) và bà Quảng Thị O sinh năm: 1958; bị cáo có vợ: Lò Thị V ( đã ly hôn) và 01 con 11 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 26-9-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 ( ba mươi sáu) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 15-12-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 42 ( bốn mươi hai) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 16-4-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Lương Văn H;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1991; tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương Văn V; sinh năm 1959 và bà Lương Thị C, sinh năm: 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Ngày 03-7-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 ( mười tám) tháng; tiền án: không; nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 4 ( bốn) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; bị cáo bị

bắt giam giữ kể từ ngày 16-4-2020, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\*) Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Ph bà Trần Bích L – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. ( Có mặt).

\*) Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H ông Đàm Mạnh H – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. ( Vắng mặt có lý do).

\*) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Quàng Thị O; trú tại; Bản T, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. ( Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ, ngày 16-4-2020, tổ công tác Đội hình sự - ma túy Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản B2, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn Ph, trú tại: Bản T, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và Lương Văn H; trú tại: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Lò Văn Ph gồm: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine ( Lò Văn Ph khai là Heroine) có khối lượng 0,62 gam, trích rút toàn bộ 0,62 gam ký hiệu P1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và 07 ( bảy) viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp ( Lò Văn Ph khai là ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,72 gam, trích rút toàn bộ 0,72 gam ký hiệu P2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Thu giữ của Lương Văn H 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa một viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp ( Lương Văn H khai là ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,10 gam, trích rút toàn bộ 0,10 gam ký hiệu H3 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô, BKS 26 F1 – 1429, số khung: 059244, số máy: Không xác định được, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại bản Kết luận giám định số: 628, ngày 21-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,62 gam; các mẫu gửi giám định ký hiệu P2, H3 đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là P2 = 0,72 gam; H3 = 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,62 gam loại Heroine và 0,82 gam loại Methamphetamine. ( Hoàn lại mẫu gửi giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu P1 và chất bột màu hồng thuộc các mẫu gửi giám định ký hiệu P2, H3 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng P1 = 0,57 gam, P2 = 0,68 gam, H3 = 0,06 gam).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Lò Văn Ph, Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 16-4-2020, Lò Văn Ph điều khiển xe mô tô BKS: 26F1 – 1429 một mình từ Bản T, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi qua Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Lò Văn Ph có gặp và rủ Lương Văn H; trú tại: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cùng đi mua ma túy về để sử dụng. Lương Văn H đồng ý và ngồi sau xe của Lò Văn Ph, khi cả 2 đến bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì Lò Văn Ph, Lương Văn H gặp một người đàn ông dân tộc Thái ( Lò Văn Ph, Lương Văn H đều không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu), Lò Văn Ph hỏi mua được một ít Heroine và 07 viên ma túy tổng hợp được gói bằng ni lon màu hồng với giá 500.000<sup>d</sup>. Lương Văn H tự mua được 01 viên ma túy tổng hợp được gói bằng nilon màu hồng với giá 40.000<sup>d</sup>. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn Ph cầm gói ma túy của mình bên tay trái còn Lương Văn H nhét gói ma túy của mình vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi Lò Văn Ph điều khiển xe mô tô chở Lương Văn H về. Khi đi đến khu vực bản B, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn Ph, Lương Văn H có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS, ngày 9-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn Ph về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Và truy tố bị cáo Lương Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn Ph, Lương Văn H về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Ph, Lương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph mức án từ 5 ( năm ) năm đến 7 ( bảy ) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn H mức án từ 18 ( mười tám ) tháng đến 24 ( hai mươi bốn ) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn Ph, Lương Văn H.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,68 gam Methamphetamine ký hiệu P2; 0,57 gam Heroine ký hiệu P1 và 0,06 gam Methamphetamine ký hiệu H3 + 02 mảnh nilon màu hồng + 01 ( một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Quảng Thị Óng: Một chiếc xe mô tô, BKS 26 F1 – 1429, số khung: 059244, số máy: Không các định được, xe đã qua sử dụng cũ.

Bị cáo Lò Văn Ph phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn Ph, Lương Văn H: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Ph: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Ph mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Văn H: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn H mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 16-4-2020, Lò Văn Ph; trú tại: Bản T, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ trái phép 0,62 gam Heroine và 0,72 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1,34

gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân. Lường Văn H; trú tại: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi cất giữ trái phép 0,10 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lò Văn Ph đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý “*Là tái phạm nguy hiểm*”, được quy định điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Văn Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lường Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 05 năm đến 10 năm đối với bị cáo Lò Văn Ph và vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lường Văn H

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét lời bào chữa cho các bị cáo của Người bào chữa tại phiên tòa ngày hôm nay là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận.

Song nhân thân các bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội. Bị cáo Lò Văn Ph phạm tội rất nghiêm trọng, bị cáo Lường Văn H phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 16-4-2020. Lò Văn Ph mua hết 500.000<sup>d</sup>, Lường Văn H mua hết 40.000<sup>d</sup>. Tuy nhiên Lò Văn Ph, Lường Văn H đều không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông dân tộc Thái này ở đâu. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

**[3]. Về vật chứng vụ án:**

Đối với 0,68 gam Methamphetamine ký hiệu P2; 0,57 gam Heroine ký hiệu P1 thu giữ của Lò Văn Ph và 0,06 gam Methamphetamine ký hiệu H3 thu giữ của Lường Văn H còn lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Một chiếc xe mô tô, BKS 26 F1 – 1429, số khung: 059244, số máy: Không các định được, xe đã qua sử dụng cũ. Là phương tiện bị cáo Lò Văn Ph dùng vào việc đi mua túy vào ngày 16-4-2020. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản bà Quảng Thị O (mẹ đẻ của bị cáo Lò Văn Ph). Việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội bà Quảng Thị O không biết. Tại phiên tòa bà có yêu cầu xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho bà Quảng Thị O chiếc xe trên.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**[4]. Về án phí:** Bị cáo Lường Văn Ph là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo Lường Văn H có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2020. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**[5]. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ph: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph 5 ( năm) năm 6 ( sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-4-2020 ( là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn H 18 ( mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-4-2020 ( là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tiêu hủy:

+ 02 mảnh nilon màu hồng + 01 ( một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được đựng trong một phong bì thư có viên xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Ph cùng đồng phạm – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/4/2020, mặt sau phong bì dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 023904, đề lên các mép dán phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu:

+ Một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: Công an tỉnh Sơn La, Phòng kỹ thuật hình sự, phong bì niêm phong vật chứng Lò Văn Ph - Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/4/2020 tại xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi...ngày.... tháng năm 2020 tại phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Phong bì niêm phong cũ và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu P1 và chất bột màu hồng thuộc các mẫu gửi giám định ký hiệu P2, H3 không sử dụng đến quá trình giám định, có khối lượng P1 = 0,57 gam, P2 = 0,68 gam, H3 = 0,06 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La, số 000442 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký kèm 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Quàng Thị O: Một xe máy nhãn hiệu LIFAN, loại xe DREAM, BKS: 26F4 – 1429, màu sơn nâu trắng, số máy: Không xác định, số khung, 059244, xe đã qua sử dụng cũ.

**3. Về Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Lò Văn Ph, Lường Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Quàng Thị O được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan

đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND ( 02 );
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lường Thị Hương**